

TĂNG CƯỜNG CÙNG CỐ MỐI QUAN HỆ GIỮA QUÂN ĐỘI VỚI NHÂN DÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS NGUYỄN VĂN SỰ*

Một trong những yếu tố góp phần tạo nên sức mạnh chiến đấu và chiến thắng, đồng thời cũng thể hiện sâu sắc bản chất, truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm, dày công giáo dục và rèn luyện là *mối quan hệ máu thịt giữa quân đội với nhân dân*.

Theo Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa quân đội với nhân dân là mối quan hệ đặc biệt, "*quan hệ cá nước*". Trong mối quan hệ đó "nhân dân là nền tảng, là cha mẹ của bộ đội"¹. Mọi sức mạnh đều ở nơi dân, không có dân thì không có bộ đội, từ binh nhì đến tổng tư lệnh đều từ nhân dân mà ra, từ cơm ăn, áo mặc đến vũ khí, trang bị của bộ đội đều do mồ hôi, công sức của nhân dân mà có. Vì vậy, quân đội muốn hoàn thành được nhiệm vụ cao cả mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó phải gắn bó máu thịt với dân, xa rời dân thì nhất định thất bại. Quân đội phải lấy dân làm gốc, gốc có vững thì cây mới bền và quân đội chỉ có thể xây lâu thẳng lợi trên nền nhân dân. Để thực hiện tốt điều đó, Hồ Chí Minh đã có những chỉ dẫn sâu sắc đối với cán bộ, chiến sĩ trong quân đội:

Một là, phải hiếu với dân. Ngày 26-5-1946, khi về thăm Trường Võ bị Trần Quốc Tuấn (trường đào tạo cán bộ đầu tiên của quân đội ta, nay là Trường Sĩ quan Lục quân 1), Bác đã tặng cán bộ, giáo viên, học

viên nhà trường lá cờ thêu sáu chữ vàng "Trung với nước, hiếu với dân"² và căn dặn: Trung với nước, hiếu với dân là bản phận thiêng liêng, một trách nhiệm nặng nề, nhưng cũng là một vinh dự của chiến sĩ trong đạo quân quốc gia đầu tiên của nước ta. Theo Hồ Chí Minh "Trung với nước" là trung với sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc. "Hiếu với dân" là phải "lấy dân làm gốc", chăm lo bồi dưỡng sức dân, suốt đời phấn đấu phục vụ nhân dân, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng nhân dân. Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh.

Hai là, phải biết tôn trọng dân. Theo Hồ Chí Minh, tôn trọng dân không có nghĩa chỉ dừng lại ở chỗ chào hỏi, kính thưa có lễ phép. Do tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ hoạt động của quân đội, Người yêu cầu mọi cán bộ, chiến sĩ dù ở bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì, khi tiếp xúc với nhân dân đều phải tôn trọng dân, "không động đến một cái kim, một sợi chỉ của dân. Khi đến đóng, lúc kéo đi, phải giữ gìn nhà, vườn của dân cho sạch sẽ. Nói năng cử động phải giữ lễ phép, phải kính người già, yêu trẻ con. Mua bán phải công bình. Mượn cái gì phải trả từ tế. Hông cái gì phải bồi thường"³. Khi cần sự giúp đỡ, đóng góp của nhân dân thì không được phung phí nhân lực, vật lực của dân, phải tiết kiệm không được lãng phí tiền của, sức lực của dân. Phải tôn trọng phong tục, tập quán của đồng bào. Phải làm sao để khi mình chưa đến thì dân trông mong, khi mình đến thì dân giúp đỡ, khi mình đi nơi khác thì dân lưu luyến.

* Học viện Chính trị quân sự

Ba là, phải giúp đỡ dân bất kỳ việc to, việc nhỏ. Đó là bổn phận và trách nhiệm của mỗi quân nhân. Ngay từ những ngày đầu khi quân đội ta mới được thành lập, Hồ Chí Minh đã chỉ thị cho quân đội phải tích cực, chủ động giúp đỡ nhân dân nơi mình đóng quân. Phải giúp việc tăng gia sản xuất, giúp công việc thực tế hàng ngày của đồng bào như: gặt hái, lấy củi, lấy nước, may vá... Khi nước nhà mới giành độc lập, mặc dù đất nước còn đang trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, cùng một lúc phải đối phó với ba thứ giặc: giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm, nhưng Hồ Chí Minh vẫn chỉ thị cho bộ đội phải tích cực giúp đỡ đồng bào trong phong trào bình dân học vụ, xoá nạn mù chữ, xây dựng đời sống mới; phải tích cực tuyên truyền vận động và giúp đỡ để dân chúng hiểu được đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Người thường xuyên căn dặn “Cán bộ phải dạy cho đội viên biết kính trọng dân, thương yêu dân, giúp đỡ dân, làm cho đội viên thành một người tuyên truyền bằng công việc thực tế. Tuyên truyền phải miệng nói tay làm, phải tùy hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải làm gương mẫu”⁴.

Bốn là, phải bảo vệ dân. Theo Hồ Chí Minh “Quân đội ta là *quân đội nhân dân*. Nghĩa là con em ruột thịt của nhân dân. Đánh giặc để tranh lại độc lập thống nhất cho Tổ quốc, để bảo vệ tự do hạnh phúc của nhân dân. Ngoài lợi ích của nhân dân, quân đội không có lợi ích nào khác”⁵. Muốn vậy “toàn quân ta phải *ra sức học tập* chính trị, quân sự và văn hoá; phải *thi đua làm tròn nhiệm vụ* bảo vệ biên giới, bảo vệ bờ biển, bảo vệ thành thị và giữ gìn trật tự an ninh cho nhân dân”⁶.

Quán triệt và thực hiện tư tưởng của Bác, hơn 60 năm qua, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam dù ở đâu, làm gì, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng luôn chăm lo xây dựng, gìn giữ và phát triển mối quan hệ đoàn kết quân dân, làm cho tình quân dân “cá nước” trở thành bản chất, truyền

thống và là nguồn sức mạnh to lớn để quân đội ta trưởng thành và chiến thắng.

Tự hào với truyền thống vẻ vang của mình và cũng thật vinh dự khi được nhân dân đặt tên là “Bộ đội Cụ Hồ”, song chúng ta cũng không thể không suy nghĩ trước thực trạng những năm gần đây một bộ phận cán bộ, chiến sĩ do không nhận thức đúng đắn mối quan hệ đoàn kết quân dân nên đã có những biểu hiện xa dân; vi phạm kỷ luật dân vận; công tác tổ chức quản lý, giáo dục rèn luyện quân nhân ở một số đơn vị chưa nghiêm, hình thức tổ chức các hoạt động giao lưu, kết nghĩa quân dân ở một số đơn vị còn đơn điệu, đôi khi chỉ là hình thức... Những hạn chế, yếu kém nói trên đã làm cho tình cảm của một bộ phận nhân dân dành cho quân đội có sự suy giảm.

Để khắc phục những hạn chế và biểu hiện tiêu cực trên đây, củng cố và tăng cường mối quan hệ đoàn kết quân dân trong thời kỳ mới, cần quán triệt và thực hiện tốt những giải pháp sau:

Một là, tăng cường công tác giáo dục làm cho mọi quân nhân nhận thức đúng đắn mối quan hệ đoàn kết quân dân trong tình hình mới. Phê phán những nhận thức lệch lạc, mơ hồ, thái độ thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong việc giữ gìn, củng cố, phát triển mối quan hệ đoàn kết quân dân.

Hai là, nâng cao năng lực tiến hành công tác dân vận cho bộ đội. Công tác dân vận phải sâu sát, cụ thể, phải có tính thuyết phục và lôi cuốn được nhân dân tham gia, hưởng ứng, làm cho nhân dân hiểu biết, tin tưởng và quyết tâm thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Muốn vậy, mỗi cán bộ, chiến sĩ không chỉ hiểu và nắm chắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước mà còn phải hiểu biết sâu sắc đặc điểm tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội và phong tục tập quán ở địa phương. Trên cơ sở đó lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp

(Xem tiếp trang 31)

TĂNG CƯỜNG CÙNG CỘ...

(Tiếp theo trang 23)

CNH, HĐH và gắn với phát triển bền vững, gắn với bảo đảm an ninh quốc phòng.

- Giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cùng cố và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ vùng đồng bào các dân tộc, bồi dưỡng, đãi ngộ, luân chuyển cán bộ, phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số. Thực hiện chính sách ưu tiên trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là người dân tộc thiểu số; đồng thời quan tâm phát triển đảng viên trong đồng bào các dân tộc.

- Thực hiện tốt công tác quản lý xã hội vùng đồng bào dân tộc. Đổi mới nội dung, phương thức công tác dân tộc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Quán triệt phương châm: chân thành, tích cực, thận trọng, kiên trì, tế nhị, vững chắc, sử dụng nhiều phương thức phù hợp với đặc thù từng dân tộc, từng địa phương. Không ngừng nâng cao nhận thức cho mọi tầng lớp nhân dân về chiến lược diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; phát huy thế mạnh tổng hợp, kết hợp đấu tranh trên tất cả các lĩnh vực. Xây dựng thế trận lòng dân sẵn sàng chống bạo loạn lật đổ và các tình huống khác.

- Thực hiện đoàn kết dân tộc, chống các biểu hiện kỳ thị, hẹp hòi, chia rẽ dân tộc. Tăng cường công tác vận động quần chúng trong việc đảm bảo thực hiện tốt chính sách dân tộc trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Nâng cao hơn nữa vai trò của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân trong việc triển khai, thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc.

vận động, tuyên truyền sao cho có hiệu quả, sát hợp với thực tiễn, tránh dập khuôn, giáo điều. Trong công tác dân vận phải kiên nhẫn, thận trọng, gương mẫu, nói đi đôi với làm; tôn trọng và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, giúp đỡ dân giải quyết những vấn đề thiết thực trong cuộc sống. Đảng, Nhà nước, quân đội cần có chủ trương, chính sách phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ làm công tác dân vận. Đối với các đơn vị, trong công tác tổ chức - cán bộ cần chú ý bổ sung, tăng cường cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, bản lĩnh và kinh nghiệm tiến hành công tác phù hợp với đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ trên các địa bàn.

Ba là, khi tham gia giải quyết các "điểm nóng", phải phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể ở địa phương.

Trong những năm gần đây, một số địa phương, khu vực đã xảy ra các vụ việc phức tạp liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo, tranh chấp, khiếu kiện kéo dài, có nơi rất căng thẳng. Trên cơ sở nắm vững các quan điểm, chính sách và sự chỉ đạo của cấp trên, từng đơn vị phải chủ động, có kế hoạch hiệp đồng chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể địa phương để thống nhất phương án hành động. Phải nghiên cứu, điều tra, tìm rõ nguyên nhân, phân tích hậu quả và chiều hướng biến đổi của tình hình để chủ động ngăn chặn, không để xảy ra điểm nóng phức tạp, lan rộng. Biện pháp cần mềm dẻo, thận trọng, dựa vào dân, nhưng giữ đúng nguyên tắc và kiên quyết giữ vững đoàn kết, ổn định chính trị và kinh tế ở địa phương, bảo vệ an toàn cho hệ thống chính trị ở địa phương, ngăn chặn các hành động quá khích.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa IX*, CTQG, H, 2003, tr.34

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr.121.

1,3. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.5, tr.392, 115

2. *Sđd*, H, 2000, tr.239

4, 5. *Sđd*, T.6, tr.320, 426

6. *Sđd*, T.8, tr.163.